

Bản án số: 16/ 2022/DS-ST
Ngày: 09/9/2022
Về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn
2. Ông Trần Sinh Tự

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vũ Thùy Dương - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Diệu Ngọc – chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/ TLST-DS ngày 15/4/2021 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- DS ngày 23/6/2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Hà Viết T, sinh năm 1995. Có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Thôn C, xã MĐ, huyện HH, tỉnh Bắc Giang

Nơi tạm trú: Xóm 6, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* **Bị đơn:** Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS

Địa chỉ: Thôn LL, xã HĐ, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung H – giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972. (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/9/2022). Có mặt.

Trú tại: xã HĐ, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1986. Có mặt

HKTT: Thôn Tân Hòa, xã HĐ, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Hà Viết Đ, sinh năm 1991. Có mặt

Trú tại: Xóm 6, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* Đại diện Phòng Tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên: Ông Trương Vũ B – Chức vụ: chuyên viên. Có mặt

* Đại diện Hội đồng định giá tài sản (theo kết luận định giá số 292/HĐĐGTS ngày 07/10/2019): Ông Lê Đình L – Nguyên cán bộ Phòng Tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, hiện nay đang công tác Ban Quản lý dự án thành phố Thái Nguyên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Hà Viết T trình bày:

Ngày 01/9/2019 xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường quốc lộ 37, thuộc tổ 02 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên. Xe ô tô BKS 98C-11121 do anh Nguyễn Trọng T1 điều khiển do không giữ khoảng cách đã đâm va vào xe ô tô BKS 98C-099.14 do anh Hà Viết T điều khiển đi cùng chiều, lỗi do anh T1 không giữ khoảng cách.

Chiếc xe ô tô BKS 98C-11121 do anh Nguyễn Trọng T1 điều khiển thuộc loại xe tải của Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS (sau đây gọi tắt là Công ty CS). Anh T1 là lái xe theo hợp đồng lao động ký ngày 01/6/2019 với Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS. Hậu quả sau khi tai nạn gây thiệt hại về tài sản, anh T phải sửa chữa ô tô là 58.500.000đ. Sự việc đã được Công an thành phố Thái Nguyên lập biên bản giải quyết, anh T1 thừa nhận là người có lỗi khi va chạm với xe ô tô BKS 98C-099 do anh T điều khiển.

Do anh T1 từ chối thanh toán tiền bồi thường nên anh T khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên buộc Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS (là Công ty nơi anh Nguyễn Trọng T1 ký hợp đồng lao động làm lái xe tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 01/9/2019) bồi thường thiệt hại các tổn thất: Thiệt hại về xe ô tô sau khi giám định: 58.500.000đ; Thiệt hại trong thời gian 30 ngày xe bị tạm giữ tại Công an thành phố Thái Nguyên không hoạt động: 30 ngày x 700.000đ/ngày = 21.000.000đ; Tiền phí kho bãi tại Công an thành phố Thái Nguyên 30 ngày = 8.000.000đ. Tổng cộng 87.500.000 đồng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn - Công ty TNHH CS (ông Nguyễn Văn C) tại phiên tòa trình bày:

Về vụ việc đâm va xảy ra vào khoảng 08h00' ngày 01/9/2019 giữa anh Hà Viết T và anh Nguyễn Trọng T1, ông C đã trực tiếp sang giải quyết tại Công an thành phố Thái Nguyên vì thời điểm đó ông đang làm giám đốc của Công ty CS.

Ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của anh Hà Viết T vì các lý do: Thứ nhất, đối với khoản tiền thiệt hại của xe ô tô BKS 98C-099.14 theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản hết 58.500.000 đồng là cao hơn so với thực tế vì có nhiều phần hỏng của xe anh T có thể sửa chữa nhưng hội đồng lại quyết định thay thế. Việc định giá không khách quan khi không có mặt anh T1 và đại diện công ty nên đề nghị định giá lại tài sản. Thứ hai, về lỗi dẫn đến va chạm giao thông: Theo anh T1 nhân viên của công ty nói với ông, do xe của anh T dừng đột ngột và va vào xe mô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến xe của anh T1 không phanh kịp đâm vào sau xe anh T, do đó lỗi xảy ra va chạm là ở cả anh T và anh T1. Thứ ba:

Công ty CS không đồng ý bồi thường tiền chi phí kho bãi khi xe anh T bị tạm giữ và tiền thiệt hại của xe không hoạt động tổng cộng là 29.000.000 đồng vì anh T và anh Đ không cung cấp được chứng cứ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Trọng T1 tại phiên tòa trình bày: Ngày 01/9/2019, anh điều khiển ô tô BKS 98C-11121 từ Bắc Giang sang Thái Nguyên để nhận hàng cho Công ty CS, khi đến tổ 02 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên thì đâm va vào xe ô tô BKS 98C-099.14 do anh Hà Viết T điều khiển. Vụ việc trên Công an thành phố Thái Nguyên kết luận là do anh không giữ khoảng cách với xe của anh T nhưng theo anh lỗi dẫn đến va chạm là do xe anh T dừng đột ngột vì đâm vào phía sau xe mô tô đi trước, do vậy xe của anh mới đâm vào sau xe anh T.

Anh T1 không đồng ý với Kết luận định giá xác thiệt hại của xe anh T là 58.500.000đ vì quá cao. Anh đồng ý với ý kiến của **ông C**, đề nghị định giá lại tài sản nhưng anh không có tiền để nộp chi phí định giá lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Viết Đ trình bày: Anh và anh Hà Viết T là hai anh em ruột, chiếc xe ô tô BKS 98C-099.14 thuộc sở hữu chung của hai anh em, do đăng ký xe chỉ có thể mang tên một người nên anh Đ là người đứng tên. Ngày 01/9/2019, khi anh T đang trên đường đi lấy hàng thì xảy ra va chạm với xe ô tô BKS 98C-11121 do anh T1 điều khiển. Quá trình giải quyết vụ việc tại Công an thành phố Thái Nguyên anh cũng tham gia cùng với anh T nhưng giữa các bên không thống nhất được. Anh đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh T, đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty CS bồi thường thiệt hại do xe ô tô của công ty va chạm làm hư hỏng xe của hai anh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của anh T, anh T1, anh Đ, đồng thời nhiều lần triệu tập, ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo hòa giải cho đại diện theo pháp luật của Công ty CS nhưng phía Công ty nhiều lần vắng mặt. Bản thân nguyên đơn anh T có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án phải được đưa ra xét xử ngày hôm nay.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Hội đồng định giá tài sản theo Kết luận số 292/HĐĐGTS ngày 07/10/2019 và Phòng tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên (ông Trương Vũ B, ông Lê Đình L) có ý kiến: Về Quy trình định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với công tác định giá tài sản chiếc ô tô BKS 98C-099.14 đã đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 7/3/2018. Việc định giá không bắt buộc phải có mặt các đương sự. Hội đồng định giá tài sản làm việc khách quan, công tâm. Căn cứ định giá dựa trên cơ sở biên bản kiểm tra tình hình kỹ thuật xác định hư hỏng của xe ô tô, có tham khảo báo giá, giá cả sửa chữa, thay thế phục hồi phương tiện Hội đồng định giá tổng hợp và quyết định giá trị thiệt hại của phương tiện. Hiện vụ việc trên đã diễn ra từ năm 2019, tài sản đã thay đổi nên không có căn cứ định giá lại.

- Trong phần tranh luận, ông C thừa nhận anh T là người có lỗi trong việc va chạm giao thông với xe ô tô của anh T nhưng Công ty chỉ đồng ý bồi thường cho anh T 20.000.000 đồng. Anh T đồng ý với ý kiến của ông C. Anh Đ vẫn giữ nguyên quan điểm như yêu cầu khởi kiện của anh T, không đồng ý thỏa thuận.

Kiểm sát viên phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử của thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS; Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm. Các đương sự đã được đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 227 BLTTDS.

Về nội dung: Áp dụng các 357; Điều 468; 584; 585; 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty TNHH CS bồi thường cho anh Hà Viết T tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 98C-099.14 là 58.500.000 đồng. Bác yêu cầu đòi bồi thường của anh T đối với chi phí kho bãi khi xe bị tạm giữ và tiền thiệt hại của xe không hoạt động trong thời gian tạm giữ tại Công an thành phố Thái Nguyên là 29.000.000đ do anh T không cung cấp được hóa đơn. Buộc Công ty CS và anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, địa điểm xảy ra thiệt hại là tại thành phố Thái Nguyên. Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên là đúng quy định. Nguyên đơn anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 BLTTDS năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8h 30 phút ngày 01/9/2019, anh Nguyễn Trọng T1 là nhân viên của Công ty TNHH CS (gọi tắt là Công ty CS) điều khiển xe ô tô BKS 98C-11121 (xe của Công ty CS) trên đường đi từ Bắc Giang đến trung tâm thành phố Thái Nguyên để lấy hàng cho Công ty. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 37, thuộc tổ 02 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên đã đâm va vào xe ô tô BKS 98C-099.14, nhãn hiệu Mazda, loại xe tải pickup, cabin kép, màu sơn vàng do anh Hà Viết T điều khiển đi phía trước cùng chiều làm cho ô tô BKS 98C-099.14 bị đẩy lên phía trước va chạm với 01 xe mô tô BKS 20M2-6610 do ông Nguyễn Văn Tám điều khiển đi phía trước cùng chiều. Sau khi xe ô tô BKS 98C-11121 do anh T1 điều khiển dừng lại thì bị một xe ô tô con BKS 20A -20345 do anh Dương Đình Đ đi phía sau cùng chiều đâm va. Hậu quả xe ô tô BKS 98C-099.14 của anh Hà Viết T bị hư hỏng.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Nguyên đơn anh T khởi kiện đòi Công ty CS bồi thường thiệt hại là có cơ sở, bởi lẽ:

- *Xét về lỗi dẫn đến vụ va chạm giao thông:* Theo Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 01/9/2019, lời khai của anh Nguyễn Trọng T1, anh Hà Viết T tại Công an thành phố Thái Nguyên; Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tại nạn giao thông của Công an thành phố Thái Nguyên ngày 21/10/2019 thì lỗi dẫn đến vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô BKS 98C-11121 do anh Hà Trọng T1 điều khiển với xe ô tô BKS 98C-099.14 do anh Hà Viết T điều khiển là: Do anh Nguyễn Trọng T1 điều khiển xe ô tô BKS 98C-11121 không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước (xe ô tô BKS 98C-099.14) theo quy định gây tai nạn giao thông. Vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và điểm c khoản 8 Điều 5 Nghị định 46/2016/NĐ-CP. Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42086/QĐ-XPHC ngày 22/10/2019 đối với anh T1, số tiền phạt 7.500.000 đồng, anh T1 đã nộp phạt xong ngày 06/11/2019.

- *Về xác định chủ thể có trách nhiệm bồi thường thiệt hại:*

+ Xe ô tô BKS 98C-099.14 do anh Hà Viết T điều khiển có đăng ký xe mang tên anh Hà Viết Đ, trong các bản khai của anh T và lời khai của anh Đ thể hiện, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu chung của anh T và anh Đ nhưng đăng ký để tên một mình anh Đ vì chỉ có thể để tên một người. Anh Đ đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh T, đề nghị Công ty CS bồi thường cho anh T theo như đơn khởi kiện.

+ Xe ô tô BKS 98C-11121 do anh Nguyễn Trọng T1 điều khiển thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS. Anh T1 là nhân viên của Công ty CS theo Hợp đồng lao động có thời hạn đề ngày 01/6/2019, thời gian làm việc từ ngày 01/6/2019 đến hết ngày 31/12/2019. Tại thời điểm xảy ra va chạm giao thông với xe của anh T điều khiển (ngày 01/9/2019) anh T1 đang thực hiện nhiệm vụ là đi chở hàng cho công ty CS nên theo quy định tại Điều 584 BLDS năm 2015, Công ty CS là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô BKS 98C-11121 có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại.

- *Về căn cứ xác định giá trị bồi thường thiệt hại:* Tại Biên bản kiểm tra tình trạng kỹ thuật xác định hư hỏng và biện pháp sửa chữa phục hồi xe ô tô ngày 27/9/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên, đại diện Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên và phòng Tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên có nội dung: “Tiến hành kiểm tra tình trạng kỹ thuật, xác định mức độ hư hỏng, biện pháp sửa chữa, phục hồi xe do vụ tai nạn giao thông của phương tiện: xe ô tô BKS 98C-099.14, nhãn hiệu Mazda, loại xe tải pickup, cabin kép, màu sơn vàng, số máy 4DF4FW460369, số khung P5AT2059963. Tình trạng kỹ thuật, mức độ hư hỏng: ngoại lực tác động vào phần đuôi xe làm vỡ ba đờ sóc sau, vỡ hư hỏng cụm đèn sau bên trái; móp méo, biến dạng thùng xe; kẹt hổng khóa thùng xe; hổng lo go BT50”...

“Biện pháp thay thế, sửa chữa cụ thể như sau: thay thế ba đờ sóc sau; thay thế cụm đèn sau bên trái; thay thế thùng xe; thay thế khóa thùng xe; thay thế lo go BT50”.

... “Hiện tại mới kiểm tra xác định được một số nội dung thay thế, trong quá trình sửa chữa có thể phát sinh vật tư, phụ tùng và nhân công sửa chữa, nếu có phát sinh trong khi sửa chữa các bên làm biên bản bổ sung”.

Kết luận định giá tài sản số 292/HĐĐGTS ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: tổng thiệt hại của xe ô tô BKS 98C-099.14, nhãn hiệu Mazda, loại xe tải pickup, cabin kép, màu sơn vàng là 58.500.000đ (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối chiếu với quy định tại các Điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015, anh T có quyền yêu cầu Công ty TNHH CS bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá là 58.500.000 đồng, nội dung điều luật như sau:

Điều 584. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại

“1. Người nào có hành vi xâm phạm ... tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác.

...3. Trường hợp tài sản gây thiệt hại thì chủ sở hữu, người chiếm hữu tài sản phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, trừ trường hợp thiệt hại phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều này”.

Điều 585. Nguyên tắc bồi thường thiệt hại

“1. Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Các bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc, phương thức bồi thường một lần hoặc nhiều lần, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”...

Điều 589. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm

“Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm bao gồm:

1. Tài sản bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng.
2. Lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác tài sản bị mất, bị giảm sút.
3. Chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và khắc phục thiệt hại.
4. Thiệt hại khác do luật quy định”.

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn đòi bồi thường thiệt hại về chi phí kho bãi trong thời gian xe bị tạm giữ trong 30 ngày là 8.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất do xe không hoạt động trong thời gian bị tạm giữ 30 ngày là 21.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa ngày 25/8/2022, anh Hà Viết Đ cung cấp hợp đồng thuê xe ô tô ngày 02/9/2019 và giải thích trong thời gian xe ô tô BKS 98C-099.14 bị tạm giữ anh và anh T phải thuê xe khác để làm ăn. Tuy nhiên, anh T và anh Đ không cung cấp được các hóa đơn thu tiền tạm giữ xe của Công an thành phố Thái Nguyên. Vì vậy, không có cơ sở để xác định thời gian xe bị tạm giữ, bên cạnh đó hợp đồng thuê xe do anh Đ cung cấp không có dấu xác nhận của doanh nghiệp chỉ là bản viết tay điền sẵn theo mẫu nên không chứng minh được thiệt hại do khai thác tài sản bị giảm sút. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Xét ý kiến của đại diện theo pháp luật của bị đơn (ông C) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh T1): Ông C chỉ đồng ý bồi thường cho anh T

20.000.000 đồng. Ông C và anh T1 cho rằng Kết luận định giá số 292/HĐĐGTS ngày 07/10/2019 xác định tổn thất xe ô tô của anh T hết 58.500.000 là quá cao. Theo anh T1 tai nạn xảy ra cả anh T1 và anh T đều có lỗi, quá trình định giá lại không có mặt anh nên anh không đồng ý với kết luận định giá.

Hội đồng xét xử nhận thấy ý kiến của ông C và anh T1 không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, trong phiên tòa ngày 26/7/2022, ông C cũng đã có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh kết quả định giá là cao nhưng không cung cấp được. Biên bản xác định thiệt hại của Hội đồng định giá xác định các bộ phận của xe ô tô BKS 98C-099.14 bị hư hỏng đều phải thay thế, gồm: ba đờ sóc sau, cụm đèn sau bên trái; thùng xe; khóa thùng xe; lo go BT50. Quy trình định giá tài sản đã đảm bảo theo quy định của pháp luật, hội đồng làm việc khách quan, kết quả định giá dựa trên cơ sở thiệt hại và tham khảo báo giá, giá cả sửa chữa, thay thế phục hồi phương tiện, mức thiệt hại của xe ô tô BKS 98C-099.14 được định giá 58.500.000 đồng là phù hợp.

Anh T1 cho rằng anh và anh T đều có lỗi khi tham gia giao thông. Tuy nhiên, theo Kết luận điều tra giải quyết vụ tai nạn giao thông của Công an thành phố Thái Nguyên thì lỗi xảy ra va chạm giữa hai xe ô tô BKS 98C-11121 và xe ô tô BKS 98C-099.14 do anh T1 không giữ khoảng cách, anh T không có lỗi. Anh T1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng, sau khi bị xử phạt anh T1 đã nộp phạt và không có khiếu nại gì. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận ý kiến của anh T1.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty CS, chủ sở hữu của xe ô tô 98C-11121 phải bồi thường cho anh Hà Viết T thiệt hại do xe ô tô BKS 98C-099.14 bị hư hỏng là 58.500.000 đồng. Bác yêu cầu đòi bồi thường của anh T đối với chi phí kho bãi trong thời gian tạm giữ trong 30 ngày là 8.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất do xe không hoạt động là 21.000.000 đồng.

Đối với thỏa thuận giữa anh T1 và Công ty CS về trách nhiệm anh T1 phải trả toàn bộ thiệt hại nếu gây ra tai nạn chỉ là thỏa thuận riêng trong hợp đồng lao động giữa anh T1 và Công ty CS nên nếu phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5]. *Về án phí*: Công ty CS và anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26; 35, 40; 93; 95; 147; Khoản 1 Điều 227 BLTTDS năm 2015. Áp dụng các Điều 357; 468; 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 32/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của anh Hà Viết T. Buộc Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS bồi thường thiệt hại cho anh Hà Viết T tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 98C-099.14 là 58.500.000 đồng (Năm mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Bác yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của anh T đối với phần chi phí kho bãi trong thời gian tạm giữ tại Công an thành phố Thái Nguyên trong 30 ngày là 8.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất do xe không hoạt động là 21.000.000 đồng, tổng cộng là 29.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Án phí: Buộc Công ty TNHH thương mại và xây dựng CS phải nộp 2.925.000đ (Hai triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí DSST vào ngân sách nhà nước. Buộc anh Hà Viết T phải nộp 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 2.187.000 đồng (Hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Hoàn lại cho anh Hà Viết T 737.000 đồng (Bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000468 ngày 14/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyền kháng cáo: Người đại diện của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết,

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên ;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các ĐS;
- Lưu HSVA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tứ Xuân

